**Phân tích lặng lẽ Sa Pa mẫu 1**

Trong truyện ngắn Lặng lẽ Sa Pa của Nguyễn Thành Long, nhân vật ông hoạ sĩ già ít được bạn đọc chú ý tới. Có phải vì đó chỉ là một nhân vật phụ? Song, nếu biết lắng lại trong cảm xúc, tìm tới những mạch sau ý nghĩa của ngôn từ, cội nguồn cảm hứng của nhà văn, chúng ta sẽ thấy ông họa sĩ không là người phụ. Ông vừa là nhân vật tham gia câu chuyện, đẩy các sự việc, tình tiết tiến tới, vừa là người kể chuyện. Dường như chính tác giả Nguyễn Thành Long hóa thân vào người nghệ sĩ cao tuổi, giàu kinh nghiệm, say mê sự nghiệp sáng tạo ấy để gửi tới bạn đọc những điều tâm đắc nhất về cuộc sống, về con người. Một trong những điều tâm đắc nhất phải chăng đã được biểu hiện trong giây phút xáo động tâm hồn của nhà hoạ sĩ. Khi trò chuyện với anh thanh niên làm việc tại trạm khí tượng, ông đã nghĩ: “Những điều suy nghĩ đứng đắn bao giờ cũng có những vang âm, khơi gợi bao điều suy nghĩ khác trong óc người khác…”. Vậy, những vang âm nào đã ngân lên từ tác phẩm “Lặng lẽ Sa Pa”.

Trước hết, đó là vang âm của cuộc gặp gỡ giữa ông hoạ sĩ, cô kĩ sư nông nghiệp và anh thanh niên khí tượng. Làm một công việc âm thầm, lặng lẽ, trên đỉnh núi cao hai ngàn sáu trăm mét, giữa mênh mông đất trời, sương tuyết, anh thanh niên vẫn yêu đời, đầy trách nhiệm, cần cù, dũng cảm. Anh không để xảy ra sơ suất nào trong nhiệm vụ đã dành, anh còn biết tự tạo một cuộc sống nền nếp, phong phú và thơ mộng: nuôi gà, trồng hoa, đọc sách. Thỉnh thoảng xuống núi, anh tìm gặp bác lái xe, cùng khách các đoàn để thăm hỏi, giúp đỡ, để vơi bớt nỗi cô đơn, nỗi “nhớ người”…Con người ấy đã biết sống một cuộc sống thật đẹp, thật phong phú, một cuộc sống làm chủ mình, giúp ích cho đời. Kể về một lần nhờ anh góp phần phát hiện một đám mây khô nên không quân ta hạ được bao nhiêu phản lực, anh đã sung sướng nói với ông hoạ sĩ: “Từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc”. Ý thức sâu sắc mục đích việc mình, say mê làm việc để đạt hiệu quả, thấm thìa niềm vui, tìm được hạnh phúc trong cuộc sống, phong cách sống ấy của anh thanh niên khí tượng khiến ông hoạ sĩ xúc động nhủ thầm “người con trai ấy đáng yêu thật”. Phải chăng đó chính là những vang âm từ một cách sống? Đối với ông hoạ sĩ, anh thanh niên không chỉ đáng yêu vì cách sống mà còn vì những điều anh suy nghĩ. Đó cũng là những âm vang vừa có chiều sâu vừa có sức khơi gợi. Thứ nhất, về quan niệm “người cô độc”, anh nói với bác hoạ sĩ: “khi ta làm việc, ta với công việc là đôi… huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em đồng chí dưới kia”. Thứ hai, về nỗi “nhớ người”, anh cho rằng: “người thì ai mà chả “thèm”… Mình sinh ra làm gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc?”. Thứ ba, về vị trí cuộc sống, về ấn tượng mà mỗi con người tạo ra trong đời, anh luôn luôn cảm thấy mình nhỏ bé, bình thường so với nhiều người khác. So độ cao nơi ở, anh không bằng người bạn “trên trạm đỉnh Phăng-xi-păng ba nghìn một trăm bốn mươi hai mét”. Tìm một chân dung cho tác phẩm hội hoạ, anh giới thiệu ông kĩ sư vườn rau, ngày này sang ngày khác rình xem cách ong thụ phấn cho su hào để nâng cao năng suất trồng rau; rồi một người làm công tác nghiên cứu khoa học, mười năm không một ngày xa cơ quan, luôn trong tư thế sẵn sàng đợi sét để lập bản đồ sét, tìm cho ra của chìm dưới lòng đất của Tổ quốc. Thứ tư, về vùng đất anh đang sống và làm việc mà anh thấu hiểu hơn ai hết: “Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước”. Thế đấy, mỗi suy nghĩ của con người trẻ tuổi ấy đều thấm đẫm tình yêu con người, yêu cuộc sống, yêu mến và tự hào về mảnh đất mình đang sống. Chính những suy nghĩ và tình cảm ấy đã trở thành sức mạnh, thành điểm tựa để anh làm việc, học tập, vươn lên những đỉnh cao trong cuộc sống. Anh biết sống cho một sự nghiệp lớn lao là công cuộc xây dựng đất nước, cũng biết sống cho riêng mình và chia sẻ với mọi người. Vì thế, gặp gỡ, trò chuyện với anh, ông hoạ sĩ cảm thấy “nhọc quá”,cô kĩ sư nông nghiệp dạt lên trong lòng “một ấn tượng hàm ơn”…

Trước anh chàng trẻ tuổi đáng yêu, ông họa sĩ ngỡ như lồng ngực có thêm một quả tim nữa, hay chính là quả tim cũ được “để cao” lên? Đang bước vào tuổi già, tuổi của những nghỉ ngơi, ông bỗng trẻ lại, thấy yêu thêm cuộc sống, khao khát sống, khao khát sáng tạo. Vừa nói chuyện, ông vừa kí hoạ. Bàn tay ông như có thần, trái tim rung động, trí tuệ minh mẫn, suy nghĩ bao nhiêu điều tốt lành về cuộc sống, con người và mảnh đất Sa Pa. Như vậy, cảm giác “nhọc mệt” của người nghệ sĩ ấy chính là một niềm vui, niềm hạnh phúc. Còn cô kĩ sư nông nghiệp, cái ấn tượng hàm ơn dạt lên trong lòng là những gì? Có phải đó cũng là những thu lượm bổ ích, phong phú, tươi non về nhận thức, về tâm hồn? Từ lúc bắt đầu lên xe, rồi được gần ông hoạ sĩ, được ông giúp đỡ, chăm sóc như với con gái, đến khi thăm vườn hoa, căn nhà và trò chuyện với anh khí tượng, cô gái hiểu ra bao nhiêu điều về cuộc sống. Cô hiểu anh thanh niên, hiểu cái thế giới những con người mà anh kể, và quan trọng, thiêng liêng sâu sắc nhất là “cô hiểu con đường cô đang đi tới”. Cô gái bàng hoàng, xúc động như giây phút tuổi trẻ đón nhận một tình yêu, tình yêu đích thực, chứ không phải mối tình nhạt nhẽo, sai lầm vừa qua. Cô yên tâm và tin tưởng ở con đường mình đang đi tới, ở công việc mình đã lựa chọn. Do đó, khi ôm bó hoa anh thanh niên tặng, cô gái hồi hộp và sung sướng vì nhận được một kỉ niệm đẹp của một tấm lòng, cũng “vì một bó hoa nào khác nữa, bó hoa của những háo hức và mộng mơ” đang bừng nở với muôn vàn hương sắc trong tâm hồn cô. Cô kĩ sư nông nghiệp đã “đi một ngày đàng học một sàng khôn”. Tuy là hai nhân vật phụ, cô kĩ sư cũng như ông hoạ sĩ vẫn được nhà văn trân trọng gửi gắm nhiều ý tưởng. Hình ảnh cuối cùng của họ – “Ông xách cái làn trứng, cô ôm bó hoa to. Lúc bấy giờ, nắng đã bạc cả con đèo, đốt cháy rừng cây hừng hực như một bó đuốc lớn. Nắng chiều làm cho bó hoa càng thêm rực rỡ” – hệt như một bức tranh óng ánh sắc màu. Có thể nói, cuộc gặp gỡ của ba nhân vật giữa mịt mờ sương tuyết mà vẫn nồng ấm tình người, y như một mối duyên kì ngộ. Chỉ tiếp xúc trong ba mươi phút, họ đủ hiểu nhau, tỏa sáng cho nhau, khơi gợi trong nhau biết bao điều bổ ích. Điều bổ ích lớn lao nhất cho cả ba con người thuộc hai thế hệ khác nhau là sự ý thức về vị trí, trách nhiệm mỗi con người trong công cuộc dựng xây đất nước. Dù họ chia tay nhau, điều bổ ích ấy vẫn vang trong họ và từ họ, vang âm sang người đọc chúng ta.

Thực ra, những vang âm của tác phẩm không đợi đến cuộc gặp gỡ giữa ba nhân vật ở phần hai. Nó ngân nga, nhẹ nhàng, ấm áp ngay trong những dòng đầu, khi bác lái xe giới thiệu đã vào Sa Pa, khi những nhân vật bắt đầu gặp gỡ, chuyện trò. Họ nói về phong cảnh Sa Pa, về những hoạ sĩ đã quá cố, rồi về cuộc sống, con người ngày nay. Cảnh Sa Pa cứ hiện dần, mỗi lúc một đẹp đẽ, mơ màng. Những nhân vật cũng được khắc họa rõ nét dần. Cánh thơ mộng, người mộng mơ. Tất cả, từ bác lái xe, đến các hành khách, ông hoạ sĩ, cô kĩ sư… Dường như trên chuyến xe ấy, mọi người đang đi tìm một điều gì thật giản dị nhưng cũng thật là thiêng liêng, những khát vọng, những háo hức… Đọc văn, có cảm giác được lần lần ngắm những tác phẩm hội hoạ lung linh kì ảo: “Nắng bắt đầu len tới, đốt cháy rừng cây. Những cây thông chỉ cao quá đầu, rung tít trong nắng những ngón tay bằng bạc dưới cái nhìn bao che của những cây tử kinh thỉnh thoảng nhô cái đầu màu hoa cà lên trên màu xanh của rừng, Mây bị nắng xua, cuộn tròn lại từng cục, lăn trên các vòm lá ướt sương rơi”. Ôi, phong cảnh đẹp biết nhường nào! Còn con người thì, như ta đã thấy, mỗi chân dung, mỗi lời nói, ý nghĩa, hành động đều như ngân lên những vang âm ngọt ngào, êm ái. Mỗi chữ, mỗi câu trong tác phẩm có hình khối, đường nét, màu sắc… đậm đà chất hội hoạ. Văn xuôi truyện ngắn mà giàu nhịp điệu, âm thanh, êm ái, mang âm hưởng của một bài thơ…

“Lặng lẽ Sa Pa” – mới đọc tên, ngỡ tác phẩm nói về một điều gì… im ắng, hắt hiu, giá lạnh. Vậy mà, thật kì diệu, trong cái lặng lẽ của Sa Pa vẫn vang ngân lên những âm thanh trong sáng, vẫn ánh lên những sắc màu lung linh, lan tỏa hơi ấm tình người và sự sống, sự sông những rừng cây, những đóa hoa, những tấm lòng nhân hậu. Chính những vang âm, sắc màu và hơi ấm của một vùng lặng lẽ ấy đã khơi gợi trong biết bao lớp người đọc tác phẩm này tình yêu Tổ quốc, tình yêu con người, những con người đã một thời biết sống đẹp, suy nghĩ đẹp, để từ đó mà hướng tới, tìm cho mình một vẻ đẹp riêng trong sự sống, cách sống mỗi con người.